

Số: 02 /TB-HĐXT

Huyện Dương Minh Châu, ngày 13 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Công nhận kết quả xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc kiện toàn Hội đồng xét tuyển viên chức;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-SNV ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu;

Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp huyện Dương Minh Châu thông báo công nhận kết quả xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022, cụ thể như sau:

1. Về kết quả tuyển dụng: Có 16 thí sinh trúng tuyển viên chức sự nghiệp năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu.

(kèm theo danh sách trúng tuyển và Quyết định số 35/QĐ-SNV ngày 08/02/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh).

2. Về hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng gửi về Phòng Nội vụ huyện Dương Minh Châu, địa chỉ: 257, Nguyễn Chí Thanh, Khu phố 1, thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; số điện thoại: 02763.877.348.

- Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

+ Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ

quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Phân công thực hiện

Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện đăng tải thông báo này trên trang thông tin điện tử của huyện (<http://duongminhchau.tayninh.gov.vn>); Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện phát tin nội dung thông báo này trên Đài Truyền thanh huyện để các thí sinh biết thực hiện.

Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp huyện Dương Minh Châu trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm VH TT & TT huyện;
- Thành viên HĐXT;
- Thành viên Ban Giám sát;
- Thí sinh dự tuyển;
- Công TTĐT huyện;
- Lãnh đạo VP và CVVP;
- Lưu: VT, HSXT (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Trần Thị Thu Hiền**

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022
của UBND huyện Dương Minh Châu

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của UBND huyện Dương Minh Châu tại Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 01/02/2023 về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2022 của UBND huyện Dương Minh Châu đối với **16** trường hợp (*kèm theo danh sách phê duyệt*).

Điều 2. Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu chịu trách nhiệm về quy trình tuyển dụng viên chức và đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, đảm bảo tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại Thông tư của các Bộ, ngành; Quyết định tuyển dụng và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện ký hợp đồng làm việc theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên kèm theo danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCVC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Long Giang

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ NỘI VỤ

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CỦA UBND HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU NĂM 2022**
(Kèm theo Quyết định số 35 /QĐ-SNV ngày 08 / 02 /2023 của Sở Nội vụ)

| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | | Quê quán | Hộ khẩu thường trú | Trình độ | Chuyên ngành đào tạo | Trường đào tạo | Ngoại ngữ | Tin học | Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng | Chức danh nghề nghiệp | Mã số chức danh nghề |
|--------------------------|------------------------|-----------------------|-----|--|--|----------|--|----------------------------------|-----------|---------|--|----------------------------|----------------------|
| | | Nữ | Nam | | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| I. KHỐI MẦM NON | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Thị Kiều Oanh | 24/7/1999 | | ấp Thuận Tân, xã Trường Mít, huyện DMC | ấp Thuận Tân, xã Trường Mít, huyện DMC | Cao đẳng | Sư phạm Giáo dục mầm non (CD 00011149) | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường Mẫu giáo Trường Mít (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| 2 | Lê Thị Hồng Phấn | 25/3/2000 | | ấp Thuận An, xã Trường Mít, huyện DMC | ấp Thuận An, xã Trường Mít, huyện DMC | Cao đẳng | Sư phạm Giáo dục mầm non (CD 00011144) | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường Mẫu giáo Trường Mít (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| 3 | Dương Nguyễn Như Huỳnh | 15/1/2000 | | ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC | ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC | Cao đẳng | Sư phạm Giáo dục mầm non (CD 00015480) | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường Mầm non Cầu Khởi (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| 4 | Ngô Thị Kiều Oanh | 6/12/2001 | | ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC | ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC | Cao đẳng | Sư phạm Giáo dục mầm non (CD 00015459) | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường Mẫu giáo Lộc Ninh (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| 5 | Trần Thị Phương Dung | 4/9/2001 | | ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC | ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC | Cao đẳng | Sư phạm Giáo dục mầm non (CD 00015444) | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường Mầm non Cầu Khởi (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| 6 | Nguyễn Thị Thủy Vân | 7/10/1992 | | Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC | Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC | Đại học | Giáo dục mầm non (006480) | Trường Đại học Hải phòng | Không | Không | Trường Mầm non Suối Đá (Giáo viên mầm non) | Giáo viên mầm non hạng III | V.07.02.26 |
| II. KHỐI TIỂU HỌC | | | | | | | | | | | | | |

| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | | Quê quán | Hộ khẩu thường trú | Trình độ | Chuyên ngành đào tạo | Trường đào tạo | Ngoại ngữ | Tin học | Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng | Chức danh nghề nghiệp | Mã số chức danh nghề |
|-----|-------------------|-----------------------|-----------|---|---|----------------------------------|---|----------------------------------|-----------|---------|--|-----------------------------|----------------------|
| | | Nữ | Nam | | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| 7 | Nguyễn Kiều Giang | 10/12/1990 | | ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành | ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành | - Đại học - Nghiệp vụ sư phạm | - Giáo dục Thể chất - Bóng chuyền (017870) - Lý luận dạy và Giáo dục (17/CC-DHSP-ĐT) | Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng | Anh B | B | Trường Tiểu học Lộc Ninh (Giáo viên Tổng Phụ trách Đội) | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 |
| 8 | Võ Minh Phước Hậu | | 14/2/1996 | ấp Bầu Dài, xã Phước Minh, huyện DMC | ấp Bầu Dài, xã Phước Minh, huyện DMC | Đại học | Sư phạm Giáo dục Thể chất | Trường ĐH Sư phạm TDTT TP HCM | Anh B | Không | Trường Tiểu học Phước Minh B (Giáo viên môn Giáo dục Thể chất) | Giáo viên Tiểu học hạng III | V.07.03.29 |

III. KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ

| | | | | | | | | | | | | | |
|----|--------------------|------------|----------|--|--|---------------------------------------|--|----------------------------------|-------|-------|---|------------------------------------|------------|
| 9 | Lê Võ Minh Duy | | 3/4/1997 | thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương | thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương | Đại học | Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp (CN 002045) | Đại học Nông lâm TP HCM | Không | Không | Trường THCS Phước Minh (Giáo viên môn Công nghệ) | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III | V.07.04.32 |
| 10 | Trần Thị Mỹ Duyên | 3/8/1998 | | Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC | Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC | - Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS | - Văn học (DVH001612) - Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm THCS (NVSP.THCS.92) | Trường Đại học Văn hiến | Không | Không | Trường THCS Thị trấn (Giáo viên môn Ngữ văn) | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III | V.07.04.32 |
| 11 | Hà Thị Kim Ngân | 24/5/1984 | | ấp 3, xã Bến Củi, huyện DMC | ấp 3, xã Bến Củi, huyện DMC | - Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS | Công nghệ hóa dầu | Trường ĐH Công nghiệp TP HCM | Anh C | B | Trường TH và THCS Bến Củi (Giáo viên môn Hoá học) | Giáo viên Trung học cơ sở hạng III | V.07.04.32 |
| 12 | Hà Hồng Tiên | 09/02/1994 | | ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC | ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC | Cao đẳng | Kế toán doanh nghiệp | Trường Đại học Công nghệ TP HCM | Anh B | B | Trường THCS Lộc Ninh (Nhân viên Kế toán) | Kế toán viên trung cấp | 06.032 |
| 13 | Trần Thị Thanh Tâm | 01/01/2001 | | ấp Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, TP Tây Ninh | ấp Ninh Bình, xã Bầu Nặng, huyện DMC | Cao đẳng | Kế toán doanh nghiệp | Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh | Không | Không | Trường Tiểu học Bình Linh (Nhân viên Kế toán) | Kế toán viên trung cấp | 06.032 |
| 14 | Phạm Kim Trâm | 8/7/1996 | | khu phố 1, phường 1, thành phố TN | khu phố 1, phường 1, thành phố TN | Cao đẳng | Thư viện | Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh | Không | Không | Trường THCS Chà Lả (Nhân viên Thư viện) | Thư viện viên hạng IV | V.10.02.07 |

VII. TRUNG TÂM VĂN HÓA THỂ THAO VÀ TRUYỀN THANH

| STT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | | Quê quán | Hộ khẩu thường trú | Trình độ | Chuyên ngành đào tạo | Trường đào tạo | Ngoại ngữ | Tin học | Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng | Chức danh nghề nghiệp | Mã số chức danh nghề |
|-----|---------------------|-----------------------|-----|------------------------------------|------------------------------------|---|--|-----------------------------|-----------|---------|---|------------------------|----------------------|
| | | Nữ | Nam | | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| 15 | Hồ Thị Huyền Trân | 20/4/1995 | | khu phố 2, thị trấn DMC, huyện DMC | khu phố 2, thị trấn DMC, huyện DMC | - Đại học - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện | - Luật (1745445) - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện (22755) | Trường ĐH Luật TP HCM | Không | Không | Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thanh (Công tác thư viện) | Thư viện viên hạng III | V.10.02.06 |
| 16 | Nguyễn Lê Hồng Ngọc | 30/9/1993 | | Khu phố 1, thị trấn DMC, huyện DMC | Khu phố 1, thị trấn DMC, huyện DMC | Đại học | Báo chí - Truyền thông (QH25201801003) | Trường ĐH KHXH và NV TP HCM | Không | Không | Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thanh (Công tác Phát thanh, truyền thanh) | Biên tập viên hạng III | V.11.01.03 |

Tổng cộng: 16 trường hợp trúng tuyển